

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2021/HS-PT

Ngày: 15/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Hải

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Thị Thiện, Bà Trần Thị Thu Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2021/TLPT-HS ngày 03/8/2021 đối với bị cáo Tăng Anh Q và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án HSST số: 23/2021/HSST ngày 31/5/2021 của TAND huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Tăng Anh Q**, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1987 tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; giới tính: Nam, Tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, đoàn thể: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Vào ngày 02/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi đánh bạc tại Bản án số 13/2015/HS-ST. Con ông Tăng Trung T, sinh năm 1952 và bà Đặng Thị T (đã chết). Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1988. Nghề nghiệp: Buôn bán, Con có 02 đứa, con đầu sinh năm 2009, con thứ hai sinh năm 2017. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Tăng Anh Q bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh ra lệnh bắt bị can để tạm giam từ ngày 21/7/2020 đến ngày 04/9/2020 thay đổi biện pháp Bảo lĩnh. (Có mặt)

2. **Trần Tuấn P**, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1989 tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và

chỗ ở hiện nay: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Đảng, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Văn H (đã mất) và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1953. Mẹ hiện sinh sống và làm việc tại thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thuỳ D, sinh năm 1989; nghề nghiệp: lao động tự do. Con có 03 đứa, con đầu sinh năm 2011, con thứ ba sinh năm 2017. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Trần Tuấn P bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/8/2020 đến nay. (Có mặt)

3. **Tăng Anh V**, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1992 tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam, Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không; con ông Tăng Trung T, sinh năm: 1952 và bà Đặng Thị T (đã chết). Bố hiện nay già cả, sinh sống tại thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Kiều Thị Mỹ L, sinh năm 1993. Nghề nghiệp: Không. Con có 01 đứa, sinh năm 2020. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Tăng Anh V bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh ra lệnh bắt bị can để tạm giam từ ngày 21/7/2020 đến ngày 04/9/2020 thay đổi biện pháp Bảo lãnh. (Có mặt)

4. **Nguyễn Văn B**; sinh tháng 05 năm 1972 tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Nguyễn Văn N sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị H sinh năm 1947. Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ Nguyễn Thị N sinh năm 1972. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con có 03 đứa, con đầu sinh năm 1992, con thứ ba sinh năm 2002. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Nguyễn Văn B bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh ra lệnh bắt bị can để tạm giam từ ngày 21/7/2020 đến ngày 21/9/2020 thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị: Nguyễn Thị N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2020 đến tháng 07/2020, lợi dụng kết quả xổ số miền Bắc quay thưởng, bị cáo Tăng Anh Q đã 13 lần đánh bạc với tổng số tiền là **362.471.000đ** (Trong đó: ngày 17/02/2020 đánh bạc với số tiền là

78.750.000đ; ngày 18/02/2020 đánh bạc số tiền là 90.250.000đ; ngày 20/02/2020 đánh bạc với số tiền là 33.750.000đ; ngày 21/02/202 đánh bạc với số tiền là 26.750.000đ; ngày 13/6/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 9.500.000đ; ngày 14/6/2020 đánh bạc với số tiền là 24.500.000đ; ngày 15/6/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 12.500.000đ; ngày 06/7/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 7.320.000đ; ngày 07/7/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 15.900.000đ; ngày 11/7/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 18.310.000đ; ngày 12/7/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 8.580.000đ; ngày 13/7/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 17.095.000đ; ngày 14/7/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 16.260.000đ).

Bị cáo Trần Tuấn P đã 04 lần đánh bạc với tổng số tiền là **232.500.000đ** (Trong đó: ngày 17/02/2020 đánh bạc với số tiền là 78.750.000đ; ngày 18/02/2020 đánh bạc số tiền là 93.250.000đ; ngày 20/02/2020 đánh bạc với số tiền là 33.750.000đ; ngày 21/02/202 đánh bạc với số tiền là 26.750.000đ).

Bị cáo Tăng Anh V đã 04 lần đánh bạc với tổng số tiền là **53.820.000đ** (Trong đó: ngày 13/6/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 9.500.000đ; ngày 14/6/2020 đánh bạc với số tiền là 24.500.000đ; ngày 15/6/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 12.500.000đ; ngày 06/7/2020 đánh bạc với tổng số tiền là 7.320.000đ).

Bị cáo Nguyễn Văn B đã 04 lần đánh bạc với tổng số tiền là **46.600.000đ** (Trong đó: ngày 07/7/2020 đánh bạc với số tiền là 12.600.000đ; 11/7/2020 đánh bạc với số tiền là 15.100.000đ; ngày 12/7/2020 đánh bạc với số tiền là 7.450.000đ; ngày 13/7/2020 đánh bạc với số tiền là 11.450.000đ).

Bị cáo Nguyễn Thị Ntham gia đánh bạc 01 lần vào ngày 14/07/2020 với tổng số tiền đánh bạc là **14.085.000đ** (Trong đó: Ngân đánh với Tài là 70.000đ; Ngân đánh với Đạt là 2.090.000đ; Ngân đánh với Tùng là 2.070.000đ; Ngân đánh với Quyền là 9.855.000đ).

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HSST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Tăng Anh Q, Trần Tuấn P, Tăng Anh V, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thị Ntham tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Tăng Anh Q 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (nhưng được trừ đi 47 ngày tạm giam, từ ngày 21/7/2020 đến ngày 04/9/2020) và xử phạt bổ sung 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

- Căn Cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn P 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. và xử phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Căn Cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tăng Anh V 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (nhưng được trừ đi 47 ngày tạm giam, từ ngày 21/7/2020 đến ngày 04/9/2020) và xử phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (nhưng được trừ đi 47 ngày tạm giam, từ ngày 21/7/2020 đến ngày 21/9/2020) và xử phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 35, Điều 58, các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 50.000.000đ (năm triệu đồng)

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, Bị cáo Tăng Anh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Trần Tuấn P kháng cáo toàn bộ bản án. Tăng Anh V, Nguyễn Văn B kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Tăng Anh Q, Tăng Anh V, Trần Tuấn P, Nguyễn Văn B khai và thừa nhận hành vi của các bị cáo. Các bị cáo Tăng Anh Q, Tăng Anh V, Nguyễn Văn B giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo Trần Tuấn P thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xem xét kháng cáo của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 xử chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Tăng Anh Q, Trần Tuấn P giảm hình phạt cho bị cáo Tăng Anh Q 06 tháng tù, bị cáo còn phải chấp hành án 30 tháng tù; giảm hình phạt cho bị cáo Trần Tuấn P 12 tháng tù, bị cáo còn phải chấp hành án 27 tháng tù; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tăng Anh V, Nguyễn Văn B giữ nguyên hình phạt của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa các bị cáo Tăng Anh Q, Trần Tuấn P, Tăng Anh V, Nguyễn Văn B đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo. Hành vi của các bị cáo là cố ý, trực tiếp; các bị cáo thực hiện hành vi trong điều kiện sức khỏe bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Hành vi của các bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”; Vì vậy, Bản án số 23/2021/HSST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử các bị cáo Tăng Anh Q, Trần Tuấn P, Tăng Anh V, Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự quản lý hành chính tại địa phương là nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội khác trên địa bàn, bị dư luận xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án “Đánh bạc”: các bị cáo thực hiện với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người chủ mưu cầm đầu. Xét về số tiền đánh bạc, nhóm các bị cáo có số tiền đánh bạc nhiều nhất gồm bị cáo Quyền, Phong, nhóm các bị cáo có số tiền đánh bạc ít hơn gồm bị cáo Viên, Bình.

Xét kháng cáo của bị cáo Tăng Anh Q: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xử phạt 12 tháng tù treo về tội Đánh bạc nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tuy nhiên bị cáo lại phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. **Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp các tình tiết mới:** Bị cáo được công an điều tra huyện Kỳ Anh xác nhận có công trong việc cung cấp các thông tin có giá trị về tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn, giúp lực lượng công an bắt giữ vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy tại địa bàn xã Kỳ Sơn, Kỳ Anh. **Quá trình sinh** sống tại địa phương bản thân bị cáo đã có hoạt động từ thiện, cứu trợ giúp đỡ người dân trong đợt lũ lụt trên

trên địa bàn được UBND xã Kỳ Tây xác nhận. Bị cáo đã tự nguyện nộp 15.000.000 đồng tiền phạt bổ sung thể hiện tại biên lai số 0004366 ngày 22/9/2021. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc làm con còn nhỏ, phải nuôi bố ốm đau bệnh tật. Những tình tiết này cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Vì vậy tại cấp phúc thẩm cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ TNHS này để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo .

Bị cáo Trần Tuấn P phạm tội với tính chất và mức độ nguy hiểm đứng thứ hai sau bị cáo Quyền. Bị cáo có nhân thân tốt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo xuất trình tình tiết mới được công an thị xã Kỳ Anh xác nhận có công trong việc phát hiện, tố giác và phòng chống tội phạm trên địa bàn thị xã Kỳ Anh được Công an Thị xã Kỳ Anh có thư khen đối với bị cáo; Bị cáo tự nguyện nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung thể hiện tại biên lai số 0004369 ngày 29/9/2021. Nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo Tăng Anh V, Nguyễn Văn B: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Bình có bố đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ TNHS nào mới nên căn cứ tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thì mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng và không có căn cứ để giảm nhẹ hơn nữa.

Từ những phân tích trên HĐXX xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tăng Anh Q, Trần Tuấn P; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tăng Anh V, Nguyễn Văn B.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Tăng Anh Q, Trần Tuấn P được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, kháng cáo của các bị cáo Tăng Anh V, Nguyễn Văn B không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS:

Chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Tăng Anh Q, Trần Tuấn P. Sửa bản án sơ thẩm số 23/2021/HSST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Tăng Anh V, Nguyễn Văn B. Giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm số 23/2021/HSST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Tuyên bố các bị cáo Tăng Anh Q, Trần Tuấn P, Tăng Anh V, Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 54; Điều 58, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tăng Anh Q 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (nhưng được trừ đi 47 ngày tạm giam, từ ngày 21/7/2020 đến ngày 04/9/2020).

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn P 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tăng Anh V 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (nhưng được trừ đi 47 ngày tạm giam, từ ngày 21/7/2020 đến ngày 04/9/2020)

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (nhưng được trừ đi 47 ngày tạm giam, từ ngày 21/7/2020 đến ngày 21/9/2020)

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Tăng Anh Q, Trần Tuấn P không phải nộp án phí Hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Tăng Anh V, Nguyễn Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Lưu hồ sơ, THS;

Trần Hồng Hải